**BÀI 22. XÃ HỘI VIỆT NAM TRONG CUỘC KHAI THÁC**

**LẦN THỨ NHẤT CỦA THỰC DÂN PHÁP**

**Câu 1.** Năm 1897, thực dân Pháp cử nhân vật nào sang làm Toàn quyền Đông Dương?

A. Ri-vi-e. B. Bô-la-e. C. Pôn Đu-me. D. An-be Sa-rô.

**Câu 2.** Nội dung nào dưới đây phản ánh **không đúng** tình hình của Việt Nam trước khi thực dân Pháp tiến hành cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất?

A. Thực dân Pháp đã bình định được Việt Nam và hoàn thiện bộ máy cai trị.

B. Việt Nam từ nước phong kiến độc lập trở thành nước thuộc địa nửa phong kiến.

C. Thực dân Pháp đã dập tắt được các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần Vương.

D. Phong trào đấu tranh vũ trang chống Pháp của nhân dân ta đang diễn ra quyết liệt.

**Câu 3.** Chính sách thâm độc nhất của thực dân Pháp trên lĩnh vực nông nghiệp ở Việt Nam trong quá trình khai thác thuộc địa là

A. đẩy mạnh việc cướp đoạt ruộng đất của nông dân.

B. lập các đồn điền để trồng các loại cây công nghiệp.

C. thu mua lương thực với giá rẻ mạt đối với nông dân.

D. tăng các loại thuế đối với sản xuất nông nghiệp.

**Câu 4.** Trong phong trào chống Pháp, nông dân Việt Nam được đánh giá là

A. lực lượng chủ chốt. B. lực lượng lãnh đạo.

C. lực lượng đông đảo ở đô thị. D. lực lượng to lớn.

**Câu 5.** Lực lượng xã hội nào dựa vào thực dân Pháp ra sức chiếm đoạt ruộng đất của làng xã, của nông dân?

A. Một bộ phận nhỏ trong giai cấp địa chủ phong kiến.

B. Tầng lớp tiểu và trung địa chủ phong kiến.

C. Một bộ phận nhỏ trong giai cấp tư sản dân tộc.

D. Lớp người đầu tiên của tư sản Việt Nam.

**Câu 6.** Đội ngũ công nhân Việt Nam hình thành cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, có nguồn gốc chủ yếu từ

A. những địa chủ vừa và nhỏ bị phá sản. B. dân nghèo thành thị.

C. nông dân bị tước ruộng đất. D. tiểu tư sản bị phá sản.

**Câu 7.** Chính sách khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp tập trung vào

A. nông nghiệp, công nghiệp, lâm nghiệp, quân sự.

B. ngoại thương, quân sự, giao thông vận tải.

C. phát triển kinh tế nông nghiệp, công - thương nghiệp.

D. cướp đất lập đồn điền, khai thác mỏ, giao thông, thu thuế.

**Câu 8.** Tầng lớp tư sản Việt Nam đầu tiên ra đời từ

A. một số nông dân giàu chuyển hướng kinh doanh.

B. những người đứng ra lập các hội buôn, cơ sở sản xuất.

C. những thành phần tiểu tư sản chuyển hướng kinh doanh.

D. một số ít địa chủ có tư tưởng tiến bộ chuyển hướng kinh doanh.

**Câu 9.** Trước cuộc khi thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp, xã hội Việt Nam có hai giai cấp cơ bản là

A. địa chủ phong kiến và công nhân. B. tiểu tư sản và đại tư sản.

C. địa chủ phong kiến và nông dân. D. công nhân và nông dân.

**Câu 10.** Để tối đa hóa nguồn lợi nhuận, trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất ở Việt Nam, thực dân Pháp vẫn duy trì phương thức bóc lột nào?

A. Phương thức bóc lột tư bản chủ nghĩa.

B. Phương thức bóc lột phong kiến.

C. Phương thức bóc lột thực dân.

D. Phương thức bóc lột tiền tư bản chủ nghĩa.

**Câu 11.** Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất ở Việt Nam, thực dân Pháp chú trọng xây dựng các công trình giao thông nhằm

A. phục vụ cho nhu cầu đi lại của nhân dân ta.

B. phát triển kinh tế, văn hóa ở vùng sâu vùng xa.

C. thực hiện khai hóa văn minh cho nhân dân ta.

D. phục vụ nhu cầu khai thác và mục đích quân sự.

**Câu 13.** Mục tiêu cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp ở Việt Nam là

A. khai thác cùng kiệt tài nguyên của Việt Nam.

B. biến miền Nam thành thị trường riêng của Pháp.

C. khai thác mỏ để xuất khẩu kiếm lời.

D. vơ vét sức người, sức của nhân dân.

**Câu 14.** Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất ở Việt Nam, thực dân Pháp chú trọng khai thác ngành công nghiệp nào?

A. Công nghiệp nhẹ. B. Công nghiệp nặng.

C. Khai thác mỏ. D. Luyện kim và cơ khí.

**Câu 15.** Vì sao trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất, Pháp tập trung khai thác mỏ?

A. Dễ khai thác, thuận lợi về cơ sở hạ tầng.

B. Không bị các đối thủ cạnh tranh.

C. Nhanh chóng đem lại lợi nhuận lớn.

D. Nhằm phát triển ngành công nghiệp khai khoáng cho Việt Nam.

**Câu 16.** Gánh chịu nhiều thứ thuế và bị “khổ cực trăm bề” là tình cảnh của lực lượng nào ở Việt Nam đầu thế kỉ XX?

A. Nông dân. B. Tư sản dân tộc.

C. Tiểu tư sản. D. Công nhân.

**Câu 16.** Nội dung nào dưới đây phản ánh **đúng** sự chuyển biến kinh tế Việt Nam dưới tác động của cuộc khai thác lần thứ nhất của thực dân Pháp?

A. Cơ cấu ngành kinh tế có sự chuyển biến mạnh mẽ, xuất hiện nhiều ngành nghề mới.

B. Cơ cấu vùng kinh tế có sự thay đổi rõ rệt, có nhiều vùng kinh tế mới hình thành.

C. Kinh tế có bước chuyển biến tích cực nhưng mang tính cục bộ, lệ thuộc Pháp.

D. Xuất hiện nhiều thành phần kinh tế mới, bộ mặt nông thôn có nhiều đổi mới.

**Câu 17.** Nội dung nào dưới đây phản ánh **không đúng** chuyển biến xã hội Việt Nam dưới tác động cuộc khai thác lần thứ nhất của thực dân Pháp?

A. Cơ cấu xã hội không thay đổi, hai giai cấp cơ bản vẫn là nông dân và địa chủ.

B. Một bộ phận nông dân bị mất đất phải bán sức lao động và trở thành công nhân.

C. Cơ cấu xã hội biến đổi, bên cạnh hai giai cấp cũ, xuất hiện các tầng lớp mới.

D. Đời sống của các tầng lớp giai cấp khó khăn, mâu thuẫn xã hội ngày càng gay gắt.

**Câu 18.** Mục tiêu đấu tranh chủ yếu của giai cấp công nhân Việt Nam giai đoạn cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX là gì?

A. Đòi quyền lợi về chính trị. C. Đòi quyền tự do dân chủ.

B. Đòi quyền phổ thông đầu phiếu. D. Đòi quyền lợi kinh tế.

**Câu 19.** Để đảm bảo được lợi nhuận tối đa ở Việt Nam, ngoài việc đẩy mạnh khai thác thuộc địa, thực dân Pháp còn

A. dựa vào triều Nguyễn bóc lột nhân dân.

B. khai khẩn đất hoang thành lập đồn điền.

C. đặt thêm nhiều thuế mới đối với nhân dân.

D. câu kết với tư bản nước ngoài bóc lột nhân dân.

**Câu 20.** Giai cấp mới nào xuất hiện ở Việt Nam sau cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp?

A. Tiểu tư sản. B. Tư sản dân tộc.

C. Công nhân. D. Tư sản mại bản.

**Câu 21.** Thực dân Pháp đã thực hiện chính sách nào ngay từ khi tiến hành công cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất ở Việt Nam?

A. Chính sách “chia để trị”.

B. Chính sách “dùng người Pháp trị người Việt”.

C. Chính sách “đồng hóa” dân tộc Việt Nam.

D. Chính sách “dùng người Việt trị người Việt”.

**Câu 22.** Tác động tích cực của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất đến nền kinh tế Việt Nam là gì?

A. phát triển nền kinh tế TBCN.

B. thay đổi tính chất nền kinh tế Việt Nam.

C. góp phần xóa bỏ quan hệ sản xuất phong kiến.

D. du nhập quan hệ sản xuất TBCN vào Việt Nam.

**Câu 23.** Chính sách khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp đã làm tăng thêm mâu thuẫn trong xã hội Việt Nam, nhưng mâu thuẫn hàng đầu vẫn là mâu thuẫn giữa

 A. nông dân với thực dân Pháp và tay sai.

 B. nông dân với địa chủ phong kiến, tay sai.

 C. tiểu tư sản thành thị với tư bản Pháp.

 D. toàn thể dân tộc Việt Nam với Pháp và tay sai.

**BÀI 23. PHONG TRÀO YÊU NƯỚC VÀ CÁCH MẠNG Ở VIỆT NAM TỪ ĐẦU THẾ KỈ XX ĐẾN HẾT CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ NHẤT**

**Câu 1.** Những năm cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX, tư tưởng tiến bộ từ những nước nào đã ảnh hưởng đến Việt Nam?

A. Các nước Đông Nam Á. B. Nhật Bản và Trung Quốc.

C. Pháp và Liên Xô. D. Ấn Độ và Trung Quốc.

**Câu 2.** Mục đích của tổ chức Việt Nam Quang Phục hội là gì?

 A. Đánh đuổi thực dân Pháp, xây dựng nước Việt Nam độc lập.

 B. Đánh đuổi thực dân Pháp, xóa bỏ ngôi vua, thiết lập dân quyền.

 C. Đánh đuổi giặc Pháp, khôi phục nước Việt Nam, thành lập Cộng hòa dân quốc VN

 D. Đánh đuổi thực dân Pháp và chế độ phong kiến, thành lập Cộng hòa dân quốc VN.

**Câu 3.** Chủ trương cứu nước của Phan Bội Châu đầu thế kỉ XX là

 A. phê phán chế độ thuộc địa, vua quan, hô hào cải cách xã hội, tiến tới giành độc lập.

 B. cải cách kinh tế, xã hội để nâng cao đời sống nhân dân tiến tới giành độc lập.

 D. thỏa hiệp với Pháp để Pháp trao trả độc lập.

 C. dùng bạo động vũ trang đánh đuổi Pháp.

**Câu 4.** Đầu thế kỉ XX, trong nhận thức của các sĩ phu Việt Nam muốn đất nước phát triển phải đi theo con đường nào?

 A. Đi theo cách mạng tư sản ở Pháp.

 B. Đi theo con đường duy tân của Nhật Bản.

 C. Đi theo con đường cải cách của Trung Quốc.

 D. Đi theo con đường Cách mạng tháng Mười Nga.

**Câu 5.** Để thực hiện chủ trương cầu viện Nhật Bản giúp đỡ đánh Pháp, Phan Bội Châu đã tổ chức

A. phong trào chống thuế. B. Phong trào Đông du.

C. bạo động chống Pháp D. Phong trào Duy tân.

**Câu 6.** Cuộc vận động giải phóng dân tộc đầu thế kỉ XX đã gắn việc đánh đuổi thực dân Pháp với

A. cải biến xã hội. C. giành độc lập dân tộc.

B. giải phóng nông dân. D. đánh đuổi phong kiến.

**Câu 7.** Hình thức đấu tranh nào dưới đây gắn với phong trào yêu nước của các sĩ phu Việt Nam đầu thế kỉ XX?

 A. Đấu tranh đơn thuần bằng vũ trang.

 B. Đấu tranh chủ yếu bằng hình thức chính trị.

 C. Dùng biện pháp cải cách yêu cầu thực dân Pháp trả độc lập.

 D. Đấu tranh vũ trang kết hợp với đấu tranh chính trị, ngoại giao.

**Câu 8.** Trong cuộc vận động Duy tân, Phan Châu Trinh và nhóm sĩ phu tiến bộ đã chú ý đến hoạt động nào trong lĩnh vực kinh tế?

A. Khuyến khích các thương nhân đầu tư sản xuất, buôn bán.

B. Cổ động chấn hưng thực nghiệp, lập hội kinh doanh.

C. Vận động nhân dân dùng hàng nội hóa, bài trừ hàng ngoại.

D. Mở rộng buôn bán trong nước, lập nông hội.

**Câu 9.** Chủ trương của Phan Bội Châu trong phong trào Đông Du là

 A. Phan Bội Châu trực tiếp sang Nhật, cầu viện Nhật giúp Việt Nam đánh Pháp.

 B. đưa thanh niên Việt Nam sang Nhật học tập để chuẩn bị lực lượng chống Pháp.

 C. đưa người Việt Nam sang các nước phương Đông để học tập kinh nghiệm đánh Pháp.

 D. đưa thanh niên Việt Nam sang Trung Quốc học tập để chuẩn bị lực lượng đánh Pháp.

**Câu 10.** Phong trào yêu nước và cách mạng ở Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến năm 1914 có điểm gì mới so với phong trào yêu nước trước đó?

   A. Do giai cấp tư sản dân tộc lãnh đạo.

   B. Sử dụng hình thức đấu tranh vũ trang.

   C. Gắn cứu nước với canh tân đất nước.

   D. Xây dựng mặt trận dân tộc thống nhất.

**Câu 11.** Vì sao tháng 8 - 1908 phong trào Đông Du tan rã?

A. Không nhận được sự ủng hộ của nhân dân trong nước.

B. Thiếu nguồn lực tài chính cho học sinh học tại Nhật Bản.

C. Pháp câu kết với Nhật trục xuất học sinh Việt Nam về nước.

D. Phong trào không thu được kết quả như mong muốn nên chấm dứt.

**Câu 12.** Phong trào Đông du do Phan Bội Châu khởi xướng diễn ra trong khoảng thời gian từ năm

 A. 1905 đến 1908. `` B. 1906 đến 1908.

 C. 1905 đến 1909. D. 1908 đến 1912.

**Câu 13.** Trong Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918), hình thức hoạt động chủ yếu của Việt Nam Quang phục hội là

A. hô hào cải cách văn hóa, xã hội.

B. kết hợp đấu tranh vũ trang với chính trị.

C. đẩy mạnh đấu tranh ngoại giao đòi độc lập.

D. bạo động, ám sát những tên thực dân đầu sỏ.

**Câu 14.** Chủ trương của Hội Duy tân (1904) là đánh đuổi giặc Pháp, giành độc lập, sau đó thiết lập ở Việt Nam chính thể

A. quân chủ chuyên chế. B. quân chủ lập hiến.

C. cộng hòa dân chủ. D. dân chủ đại nghị.

**Câu 15.** Trong cuộc vận động Duy tân ở Trung Kì (1906), các sĩ phu tiến bộ đã chủ trương

A. đẩy mạnh xuất khẩu. B. chấn hưng thực nghiệp.

C. bài trừ ngoại hóa. D. chống độc quyền.

**Câu 16.** Tư tưởng Duy tân khi đi vào quần chúng đã biến thành cuộc đấu tranh quyết liệt, mang tính bạo lực tiêu biểu là

A. phong trào Hội kín ở Nam Kì.

B. phong trào chống thuế ở Trung Kì.

C. vụ đầu độc binh lính Pháp ở Hà Nội.

D. cuộc vận động caỉ cách trang phục và lối sống.

**Câu 17.** Phan Bội Châu chủ trương đấu tranh giải phóng dân tộc theo trình tự nào dưới đây?

A. Cứu dân trước, cứu nước sau.

B. Cứu nước trước, cứu dân sau.

C. Cải cách xã hội để tiến tới giành độc lập.

D. Phát triển kinh tế sau đó tiến tới giành độc lập.

**Câu 18.** Một trong những hoạt động tiêu biểu về văn hóa – xã hội của cuộc vận động Duy tân ở Trung Kì là

A. mở trường dạy học theo lối mới. B. cải cách trang phục và lối sống.

B. san đồi trồng quế, hồ tiêu. D. lập hội kinh doanh.

**Câu 19.** Hai xu hướng trong phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam đầu thế kỉ XX có sự khác nhau về

 A. tư tưởng. B. mục đích.

 C. phương pháp. D. tầng lớp lãnh đạo.

**Câu 20.** Chủ trương mở trường dạy học theo lối mới trong phong trào Duy tân ở Trung Kì nhằm

A. nâng cao dân quyền. B. đề cao ý thức dân tộc.

C. nâng cao dân trí. D. bảo tồn văn hóa dân tộc.

**Câu 21.** Điểm mới quan trọng nhất về chương trình dạy học của các trường học theo lối mới trong cuộc vận động Duy tân ở nước ta vào đầu thế kỉ XX là

A. không dạy Tứ thư, Ngũ kinh.

B. bỏ lối học “tầm chương trích cú”.

C. dạy chữ Quốc ngữ, thể dục và khoa học thường thức.

D. dạy các môn lịch sử, địa lí, khoa học ứng dụng.

**Câu 22.** Sự kiện nào dưới đây đánh dấu Phan Bội Châu đã chuyển từ lập trường tư tưởng phong kiến sang lập trường tư sản?

A. Xuất dương sang Nhật Bản (1904).

B. Thành lập Hội Duy tân (5 – 1904).

C. Tổ chức phong trào Đông du (1905).

D. Thành lập Việt Nam Quang phục hội (6 – 1912).

**Câu 23**. Trong thời gian diễn ra Chiến tranh thế giới thứ nhất, tư sản người Việt đã cho xuất bản tờ báo nào để bênh vực quyền lợi về chính trị và kinh tế cho người trong nước?

 A. An Nam trẻ, Đại Việt. B. Diễn đàn bản xứ, Đại Việt.

 C. Đại Việt, Tiền phong. D. Người kinh doanh, Chuông rè.

**Câu 24.** Những người đi tiên phong trong phong trào yêu nước và cách Việt Nam đầu thế kỉ XX là

A. Nguyễn Thái Học, Hoàng Hoa Thám.

B. Phan Châu Trinh, Phan Bội Châu.

C. Phan Bội Châu, Nguyễn Trường Tộ.

D. Nguyễn Ái Quốc, Nguyễn Trường Tộ.

**Câu 25**. Trong quá trình hoạt động cách mạng của mình, Phan Châu Trinh nêu chủ trương cứu nước, cứu dân bằng cách

A. tiến hành bạo động đánh đuổi thực dân Pháp.

B. cải cách nâng cao dân trí, dân quyền.

C. thiết lập quan hệ ngoại giao với Pháp để giành độc lập.

D. tổ chức mít-tinh, diễn thuyết và bình luận.

**BÀI 24. VIỆT NAM TRONG NHỮNG NĂM CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ NHẤT (1914-1918)**

**Câu 1.** “Nhiệm vụ chủ yếu của Đông Dương là cung cấp cho chính quốc đến mức tối đa nhân lực, vật lực và tài lực …” là tuyên bố của

A. Chính phủ liên bang Pháp.

B. Toàn quyền Đông Dương.

C. chính phủ tay sai ở Đông Dương.

D. chỉ huy quân đội Pháp ở Đông Dương.

**Câu 2.** Trước chiến tranh thế giới thứ nhất, chính sách của Pháp trong nông nghiệp tập trung vào

A. tăng thuế cũ, áp đặt thuế mới.

B. tập trung phát triển cây lương thực.

C. khai thác lâm sản và nông nghiệp.

D. trồng cây công nghiệp phục vụ cho chiến tranh.

**Câu 3.** Ngành phát triển mạnh nhất ở Việt Nam trước chiến tranh thế giới thứ nhất là

A. Công nghiệp và nông nghiệp. C. Nông nghiệp giao thông vận tải.

B. Thương nghiệp và công nghiệp. D. Giao thông vận tải và công nghiệp.

**Câu 4.** Đối tượng chính mà chính quyền thực dân Pháp bắt đi lính là

A. Tư sản. B. Nông dân. C. Tiểu tư sản. D. Công nhân.

**Câu 5.** Giai cấp phát triển nhanh nhất về số lượng trong chiến tranh thế giới thứ nhất là

A. Nông dân. B. Tư sản. C. Tiểu tư sản. D. Công nhân.

**Câu 6.** Nhà tư sản Việt Nam đã mua lại tàu và xưởng đóng tàu của tư bản Pháp là

A. Bạch Thái Bưởi. C. Phạm Văn Phi.

B. Nguyễn Hữu Thu. D. Lê Văn Phúc.

C**âu 7.** Con đường đi tìm chân lí cứu nước của Nguyễn Ái Quốc khác với con đường cứu nước của lớp người đi trước là

A. sang châu Mĩ tìm đường cứu nước.

C. sang phương Tây tìm đường cứu nước.

B. sang châu Phi tìm đường cứu nước.

D. sang phương Đông tìm đường cứu nước.

**Câu 8.** Những hoạt động yêu nước của Nguyễn Ái Quốc trong giai đoạn từ 1911-1918 nhằm mục đích gì?

A. Giúp đất nước phát triển kinh tế.

B. Xác định con đường cứu nước đúng đắn.

C. Mở rộng quan hệ giao lưu với nước ngoài.

D. Tìm hiểu cuộc sống của nhân dân lao động khắp thế giới.

**Câu 9.** Tính chất phong trào công nhân trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất là?

A. mang tính tự giác. C. phụ thuộc vào cách mạng vô sản thế giới.

B. mang tính tự phát. D. phụ thuộc vào phòng trào yêu nước.

**Câu 10.** Tên tuổi của Bạch Thái Bưởi gắn liền với giai cấp tầng lớp nào của xã hội Việt Nam trong chiến tranh thế giới thứ nhất?

A. Giai cấp công nhân. C. Tầng lớp tư sản dân tộc.

B. Giai cấp nông dân. D. Tầng lớp tiểu tư sản thành thị.

**Câu 11.** Nguyễn Tất Thành sinh ra trong một gia đình:

A. trí thức yêu nước. C. nông dân nghèo yêu nước.

B. địa chủ nhỏ yêu nước. D. công nhân nghèo yêu nước.

**Câu 12.** Nguyễn Tất Thànhđã từng dạy học ở trường:

A. Trường tiểu học Pháp - Việt ở Vinh. C. Trường Quốc học Huế.

B. Trường tiểu học Đông Ba ở Huế. D. Trường Dục Thanh ở Phan Thiết.

**Câu 13.** Cuối năm 1917 Nguyễn Tất Thành từ Anh đến quốc gia nào?

A. Pháp. B. Liên Xô. C. Trung Quốc. D. Nga.

**Câu 14.** Hoạt động yêu nước của Nguyễn Tất Thành trong những năm 1911 - 1918 có ý nghĩa như thế nào?

 A. Đặt cơ sở cho việc xác định con đường cứu nước mới.

 B. Thiết lập mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam và thế giới.

 C. Chuẩn bị điều kiện về tổ chức cho sự ra đời của Đảng Cộng sản.

 D. Xác định được con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc.

**Câu 15.** Đối với các nhà yêu nước tiền bối, Nguyễn Tất Thành có thái độ như thế nào?

A. Khâm phục tinh thần yêu nước và con đường cứu nước của họ.

B. Không tán thành việc hướng ra nước ngoài tìm đường cứu nước của họ.

C. Khâm phục tinh thần yêu nước, nhưng không tán thành con đường cứu nước của họ.

D. Cho rằng con đường cứu nước của họ là bước đi đúng đắn nhưng chưa triệt để.

**Câu 16**. Bối cảnh lịch sử nào quyết định việc Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước?

A. Thực dân Pháp đặt xong ách thống trị trên đất nước Việt Nam.

B. Phong trào kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta phát triển mạnh mẽ.

C. Các tư tưởng cứu nước mới theo khuynh hướng dân chủ tư sản ảnh hưởng sâu rộng đến nước ta.

D. Con đường cứu nước giải phóng dân tộc ở Việt Nam đang bế tắc, chưa có lối thoát.

**Câu 17.** Nguyên nhân nào dẫn đến đời sống của nông dân Việt Nam này càng bần cùng trong những năm Chiến tranh thế giới thứ nhất?

A. Thực dân Pháp không quan tâm phát triển nông nghiệp.

B. Pháp chuyển sang độc canh cây công nghiệp phục vụ chiến tranh.

C. Nạn bắt lính đưa sang chiến trường châu Âu, nạn chiếm đoạt ruộng đất.

D. Chính quyền thực dân không quan tâm đến hoạt động thủy lợi.

**Câu 18**. Nhận thức đầu tiên của Nguyễn Tất Thành trong hành trình tìm đường cứu nước là

A. cần phải đoàn kết các lực lượng dân tộc để đánh đuổi thực dân Pháp xâm lược.

B. ở đâu bọn đế quốc, thực dân cũng tàn bạo, độc ác; ở đâu người lao động cũng bị áp bức bóc lột dã man.

C. cần phải đoàn kết với các dân tộc bị áp bức để đấu tranh giành độc lập.

D. cần phải đoàn kết với nhân dân Pháp trong cuộc đấu tranh giành độc lập.

**Câu 19.** Chính sách của thực dân Pháp ở Đông Dương trong những năm Chiến tranh thế giới thứ nhất đã tác động mạnh nhất đến lĩnh vực nào?

A. Kinh tế - chính trị. B. Văn hóa - giáo dục.

C. Kinh tế - xã hội. D. Giáo dục - tư tưởng.

**Câu 20.** Nền nông nghiệp ở Đông Dương trong những năm Chiến tranh thế giới thứ nhất có sự chuyển biến ra sao?

A. Chuyển từ độc canh cây lúa sang trồng cây công nghiệp phục vụ chiến tranh.

B. Chuyển hẳn sang trồng cây công nghiệp phục vụ chiến tranh.

C. Chuyển sang nền nông nghiệp chuyên canh với quy mô lớn.

D. Chuyển từ nông nghiệp lúa nước sang nền nông nghiệp hàng hóa.

**Câu 21.** Điểm **khác biệt** và cũng là nét độc đáo nhất trong cuộc hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành (1911 – 1917) so với những người đi trước là ở

 A. hành trình đi tìm chân lí cứu nước.

 B. mục đích ra đi tìm con đường cứu nước.

 C. thời điểm xuất phát và bản lĩnh cá nhân.

 D. hướng đi và cách tiếp cận chân lí cứu nước.

-----o0o-----